

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 21/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Người yêu cầu: Anh Nguyễn Sơn T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 1/100 (94/2 cũ) BĐ, phường PC, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người yêu cầu: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1983.

Nơi ĐKNKTT: 1/100 (94/2 cũ) BĐ, phường PC, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế

Địa chỉ nơi ở: 335 NSC, thôn TT, xã PT, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Sơn T và chị Hồ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Sơn T và chị Hồ Thị H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hồ Quỳnh Ch, sinh ngày 28/7/2007, hiện đang ở với chị H. Anh T và chị H thoả thuận: Giao con chung là Nguyễn Hồ Quỳnh Ch cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh T không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Sơn T và chị Hồ Thị H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Sơn T và chị Hồ Thị H xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Sơn T và chị Hồ Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm (mỗi người chịu 150.000 đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh T, chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2013/004500 ngày 12/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSNDTP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND phường PC, TP H (số 38 ngày 28/5/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

(Đã ký)

Trần Dũng